

Số: 61 /2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 04 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý và bảo vệ môi trường
Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT và Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 314 /TTr-SNNMT ngày 08 tháng 4 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý và bảo vệ môi trường Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và bảo vệ môi trường Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 5 năm 2026. Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Vườn Quốc gia U Minh Hạ, Giám đốc Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: U Minh, Đá Bạc, Khánh An, Khánh Lâm, Khánh Hưng, Sông Đốc, Trần Văn Thời, Cái Đôi Vàm, Phú Tân, Đất Mới, Đất

Mũi và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban UNESCO Việt Nam, MAB Việt Nam;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- CVP; các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NNXD;
- Lưu: VT, (TQ12), TH225/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Sử

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý và bảo vệ môi trường Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định vị trí, phân vùng quản lý; nguyên tắc và nội dung quản lý; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan nhằm thực hiện tốt chức năng quản lý, bảo vệ môi trường; bảo tồn và phát triển bền vững Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau; các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động liên quan trong phạm vi Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. UNESCO là Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hiệp Quốc.

2. Di sản thiên nhiên bao gồm: (a) Vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu bảo tồn loài - sinh cảnh, khu bảo vệ cảnh quan được xác lập theo quy định của pháp luật về đa dạng sinh học, lâm nghiệp và thủy sản; danh lam thắng cảnh được công nhận là di sản văn hóa được xác lập theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa; (b) Di sản thiên nhiên được tổ chức quốc tế công nhận và (c) Di sản thiên nhiên khác được xác lập, công nhận theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các quy định pháp luật về lâm nghiệp, đa dạng sinh học.

3. Khu dự trữ sinh quyển thế giới là những vùng có các hệ sinh thái trên cạn, hệ sinh thái ven biển hoặc những hệ sinh thái kết hợp những thành phần đó; được quốc tế công nhận trong phạm vi Chương trình của UNESCO về Con người và Sinh quyển (viết tắt là MAB).

4. Vùng lõi:

a) Theo quy định của UNESCO, vùng lõi gồm một hoặc nhiều khu bảo vệ nghiêm ngặt nhằm bảo tồn cảnh quan, hệ sinh thái, loài và nguồn gen.

b) Theo quy định của Việt Nam, vùng lõi là khu vực chứa đựng các giá trị cốt lõi theo tiêu chí xác lập, công nhận di sản thiên nhiên và được quản lý, bảo vệ hiệu quả, bao gồm: Khu bảo tồn thiên nhiên; khu vực bảo vệ I của danh lam thắng cảnh được công nhận là di sản văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa; khu vực có các giá trị cốt lõi cần phải bảo vệ nguyên vẹn, giữ được nét nguyên sơ của tự nhiên của di sản thiên nhiên quy định tại Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

5. Vùng đệm:

a) Theo quy định của UNESCO, vùng đệm là vùng bao quanh hoặc tiếp giáp một hoặc nhiều vùng lõi, là nơi diễn ra các hoạt động phù hợp với các thực hành sinh thái lành mạnh nhằm hỗ trợ nghiên cứu khoa học, giám sát, đào tạo và giáo dục.

b) Theo quy định của Việt Nam, vùng đệm là vùng bao gồm khu vực có giá trị cần bảo vệ ở mức thấp hơn so với vùng lõi của di sản thiên nhiên; khu vực bảo vệ II của danh lam thắng cảnh được công nhận là di sản văn hóa hoặc theo quy định của pháp luật di sản văn hóa; và khu vực nằm sát ranh giới của vùng lõi có tác dụng ngăn chặn, giảm nhẹ tác động tiêu cực của hoạt động phát triển kinh tế - xã hội bên ngoài di sản thiên nhiên đến vùng lõi của di sản thiên nhiên.

6. Vùng chuyển tiếp:

a) Theo quy định của UNESCO, vùng chuyển tiếp là nơi cộng đồng thúc đẩy các hoạt động kinh tế và nhân văn bền vững về các mặt văn hoá, xã hội và sinh thái.

b) Theo quy định của Việt Nam, vùng chuyển tiếp bao gồm các khu vực nằm liên kết với vùng đệm, nơi diễn ra các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội cần được kiểm soát để phù hợp, hài hòa với mục tiêu bảo vệ, bảo tồn của việc xác lập, công nhận di sản thiên nhiên.

7. Hoạt động bảo vệ môi trường là hoạt động phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đến môi trường; ứng phó sự cố môi trường; khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường, cải thiện chất lượng môi trường; sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó biến đổi khí hậu.

8. Du lịch sinh thái là loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên, gắn với bản sắc văn hoá địa phương, có sự tham gia của cộng đồng dân cư, kết hợp giáo dục về bảo vệ môi trường.

9. Dịch vụ hệ sinh thái là những lợi ích mà con người có được từ hệ sinh thái.

Chương II **QUẢN LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG** **KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI MŨI CÀ MAU**

Mục 1 **QUY ĐỊNH VỀ VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH VÀ PHÂN VÙNG** **KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI MŨI CÀ MAU**

Điều 4. Vị trí và diện tích Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau

Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau nằm trên địa giới hành chính của các xã: U Minh, Đá Bạc, Khánh An, Khánh Lâm, Khánh Hưng, Sông Đốc, Trần Văn Thời, Cái Đoi Vàm, Phú Tân, Đất Mới và Đất Mũi thuộc tỉnh Cà Mau, có tổng diện tích là 371.506 ha.

Điều 5. Phân vùng Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau

Theo Hồ sơ đề cử, Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau được tổ chức thành 03 phân vùng có liên hệ mật thiết nhau, bao gồm:

1. Vùng lõi: Có diện tích 17.353 ha, gồm:
 - a) Vùng lõi 1: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau: 12.203 ha.
 - b) Vùng lõi 2: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc gia U Minh Hạ: 2.594 ha.
 - c) Vùng lõi 3: Dải rừng phòng hộ ven biển Tây: 2.556 ha.
2. Vùng đệm: Có diện tích 43.527 ha, được chia làm 2 vùng:
 - a) Vùng đệm nội địa: Có diện tích 8.993 ha (trong đó: Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau 3.059 ha, Vườn Quốc gia U Minh Hạ 5.934 ha).
 - b) Vùng đệm ven biển: Diện tích 34.534 ha (trong đó: Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau 26.600 ha, ven Biển Tây 7.934 ha).
3. Vùng chuyển tiếp: Có diện tích 310.626 ha. Trong đó:
 - a) Nội địa: Có diện tích 94.688 ha (trong đó: Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau có 12.133 ha; Vườn Quốc gia U Minh Hạ có 82.555 ha).
 - b) Biển: Có diện tích 215.938 ha (trong đó: Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau có 87.027 ha; Biển Tây có 128.911 ha).

Mục 2

QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI MŨI CÀ MAU

Điều 6. Nguyên tắc quản lý các phân vùng của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau

1. Vùng lõi:

Là khu vực dành riêng cho bảo tồn đa dạng sinh học, giám sát diễn thế các hệ sinh thái; cho phép các hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục mà không ảnh hưởng tới tính đa dạng sinh học của khu vực. Nhiệm vụ chính của vùng lõi là bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên còn tương đối nguyên vẹn, bảo tồn các nguồn gen động, thực vật quý hiếm, các loài đặc hữu của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.
2. Vùng đệm:

Khu vực bao quanh các vùng lõi, góp phần hạn chế các hoạt động của con người, giúp cho việc bảo tồn đa dạng sinh học ở các vùng lõi. Các hoạt động phát triển kinh tế trên vùng đệm như: Khai thác tài nguyên, phát triển du lịch sinh thái, nghiên cứu, giáo dục, đào tạo được triển khai nhằm nâng cao mức sống người dân vùng đệm; đây là yếu tố quan trọng để đảm bảo cho việc bảo tồn thành công vùng

lỗi. Nhiệm vụ chính của vùng đệm là phục hồi hệ sinh thái rừng, nghiên cứu cơ cấu phục vụ yêu cầu bảo tồn, tuyên truyền giáo dục kết hợp dịch vụ du lịch sinh thái.

3. Vùng chuyển tiếp:

Nơi tập trung đông cộng đồng dân cư địa phương, được khuyến khích phát triển các loại hình kinh tế phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững, tăng thu nhập cho người dân như: Các hệ thống sử dụng bền vững đất, nước; xây dựng các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng; chức năng hỗ trợ của các dự án giáo dục môi trường; nghiên cứu khảo sát, bảo vệ và phát triển rừng; các hoạt động sinh kế cộng đồng;...

Điều 7. Quy định cụ thể các nội dung hoạt động cho từng phân vùng

Việc triển khai các nội dung hoạt động trong từng phân vùng (*vùng lõi, vùng đệm và vùng chuyển tiếp*) bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, lâm nghiệp, đất đai, thủy sản và các quy định hiện hành khác có liên quan. Quy định các hoạt động cụ thể cho từng phân vùng Khu dự trữ sinh quyển thế giới theo bảng sau:

STT	Nội dung hoạt động trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau	Quy định phân vùng thực hiện
1	Các hoạt động bảo vệ, phục hồi và phát triển bền vững	Được thực hiện tại cả 3 vùng
2	Bảo tồn và phát huy các giá trị của Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại cả 3 vùng
3	Kiểm soát các hoạt động phát sinh chất thải trong Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại vùng đệm; vùng chuyển tiếp. Không được thực hiện trong vùng lõi
4	Nghiên cứu khoa học, giảng dạy, học tập trong Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại cả 3 vùng
5	Tuyên truyền nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng vào việc bảo vệ và quản lý Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại vùng đệm; vùng chuyển tiếp. Không được thực hiện trong vùng lõi
6	Quan trắc, giám sát môi trường	Được thực hiện tại cả 3 vùng
7	Kiểm kê, quan trắc đa dạng sinh học	Được thực hiện tại vùng lõi; vùng đệm. Không thực hiện tại vùng chuyển tiếp

STT	Nội dung hoạt động trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau	Quy định phân vùng thực hiện
8	Tham quan, du lịch sinh thái và quảng bá hình ảnh Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại vùng đệm; vùng chuyển tiếp. Không được thực hiện trong vùng lõi
9	Các hoạt động của dân cư sống hợp pháp trong Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại vùng đệm; vùng chuyển tiếp. Không được thực hiện trong vùng lõi
10	Cơ chế chia sẻ dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên trong Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại vùng lõi; vùng đệm. Không thực hiện tại vùng chuyển tiếp
11	Các hoạt động liên kết và giám sát các hoạt động đầu tư, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học trong Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại cả 3 vùng
12	Các hoạt động phòng chống rủi ro, thiên tai, thảm họa thiên nhiên, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; các biện pháp cụ thể kịp thời ngăn ngừa những tác động xấu đối với những trường hợp cố tình phá hoại trong Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại cả 3 vùng
13	Phối hợp cấp phép đối với các hoạt động trong Khu dự trữ sinh quyển	Được thực hiện tại cả 3 vùng
14	Những vấn đề quan trọng khác cần xây dựng thành quy định	Được thực hiện tại cả 3 vùng

Mục 3

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI MŨI CÀ MAU

Điều 8. Phương án tổ chức quản lý, bảo vệ môi trường Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau

1. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau định kỳ xây dựng Kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm căn cứ tổ chức thực hiện.
2. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau có trách nhiệm

phối hợp, hỗ trợ các đơn vị quản lý vùng lõi, Ủy ban nhân dân các xã nằm trong Khu dự trữ sinh quyển trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương liên quan trong công tác quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau phải ưu tiên lồng ghép các hoạt động quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên vào các chương trình, hoạt động trên địa bàn theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học.

Điều 9. Vai trò, chức năng của các tổ chức trong quản lý, bảo vệ môi trường Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực của Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau) phối hợp các đơn vị quản lý vùng lõi tổ chức thực hiện, giám sát các hoạt động quản lý và bảo vệ môi trường tại vùng lõi theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường và các luật khác có liên quan.

2. Các đơn vị chủ rừng, các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trong vùng đệm của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường và các luật khác có liên quan.

3. Đơn vị, tổ chức, cá nhân sinh sống, làm việc, có hoạt động liên quan trong vùng chuyển tiếp có trách nhiệm chấp hành và thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường và các luật khác có liên quan.

4. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã nằm trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau thực hiện chức năng quản lý bảo vệ môi trường theo thẩm quyền, địa phương quản lý.

Mục 4

NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH CHO QUẢN LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI MŨI CÀ MAU

Điều 10. Bố trí nguồn nhân lực

1. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau là đơn vị được thành lập theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý nhà nước, phát huy danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau. Có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường là Cơ quan thường trực Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau; chịu trách nhiệm phối hợp các đơn vị quản lý vùng lõi, các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan triển khai công tác quản lý và bảo vệ môi trường Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau theo quy định của pháp luật.

3. Các thành viên Ban Quản lý, Tổ Thư ký giúp việc do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý phân công tham gia; làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm được phân công.

Điều 11. Bố trí tài chính

Nguồn tài chính cho các hoạt động của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau được bố trí từ: Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật liên quan; nguồn huy động hợp pháp (*các nguồn tài trợ, viện trợ, của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước*).

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan

1. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, Kế hoạch quản lý, Kế hoạch phối hợp tuyên truyền hàng năm và các kế hoạch khác của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau tuân theo các quy định pháp luật của Việt Nam với sự tham vấn, hỗ trợ kỹ thuật từ Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam và Ủy ban Quốc gia MAB Việt Nam.

b) Chỉ đạo, phối hợp thực hiện các kế hoạch, chương trình, dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt về bảo tồn và phát triển bền vững Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

c) Là đầu mối phối hợp quản lý cho các bên liên quan đến bảo tồn, quản lý và phát triển bền vững, phát huy danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

d) Kêu gọi, huy động và tiếp cận các nguồn lực quốc tế và trong nước để thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động bảo tồn, phát triển bền vững, phát huy danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau phù hợp các quy định pháp luật hiện hành.

đ) Chỉ đạo, phối hợp thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức, giáo dục và khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, người dân địa phương vào công tác bảo vệ, phát triển bền vững, phát huy danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

e) Phối hợp các đơn vị quản lý vùng lõi đề xuất hoạt động nghiên cứu khoa học, hợp tác, cộng tác với quốc tế; thu nhận, tổng hợp các kết quả nghiên cứu được thực hiện cho, trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

g) Là đầu mối liên hệ với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam và Ủy ban Quốc gia MAB Việt Nam nhằm tăng cường hợp tác giữa các Khu dự trữ sinh quyển thế giới khác ở trong và ngoài nước. Tham gia các hoạt động của mạng lưới dự trữ sinh quyển nhằm trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các thành viên trong khu vực và thế giới về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, phát huy danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ rừng trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau theo chức năng, nhiệm vụ được giao và thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương hỗ trợ Ban quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau trong việc xây dựng, trình phê duyệt và tổ chức, giám sát việc thực hiện Quy chế, Kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường, Kế hoạch phối hợp tuyên truyền hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý.

c) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án nhằm bảo tồn, phát huy giá trị danh hiệu; kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

d) Phối hợp với các đơn vị quản lý vùng lõi, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan rà soát, xác định, cắm mốc ranh giới các phân khu của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư các chương trình, dự án bảo tồn và phát huy giá trị danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư dự án có sử dụng đất nguồn vốn ngoài ngân sách trong khu vực di sản theo quy định của Luật Đầu tư và các quy định khác có liên quan.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định dự toán kinh phí; tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo khả năng cân đối ngân sách để đảm bảo ngân sách hoạt động của Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau đúng quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm góp phần quản lý, bảo vệ môi trường và phát huy giá trị danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

b) Phối hợp ứng dụng, chuyển giao thành tựu khoa học công nghệ, chuyển đổi số và các mô hình sản xuất kinh tế phù hợp, hiệu quả, góp phần tạo sinh kế, cải thiện cuộc sống cho người dân vùng đệm, vùng chuyển tiếp đảm bảo sự phát triển bền vững của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau, phù hợp quy định pháp luật hiện hành và các chuẩn mực, cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý để góp phần bảo vệ, phát huy giá trị danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan trong các hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Khu dự trữ

sinh quyền thế giới Mũi Cà Mau theo đúng quy định.

c) Phối hợp với các đơn vị quản lý vùng lõi, các địa phương đề xuất công tác bảo tồn văn hóa, tín ngưỡng và phát triển du lịch bền vững trong địa bàn Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tích hợp, lồng ghép nội dung giới thiệu về Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau vào các môn học, cấp học phù hợp.

b) Phối hợp tổ chức cho học sinh, học viên tham gia các hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, ý nghĩa Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

7. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp, hỗ trợ tuyên truyền cho người dân nâng cao nhận biết và bảo vệ các giá trị được UNESCO công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau,

b) Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm vấn đề về quốc phòng an ninh, biên giới biển; hỗ trợ các đơn vị quản lý vùng lõi trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về quốc phòng an ninh, biên giới biển trong Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

8. Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh

Phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện, lồng ghép các chương trình về Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau để tăng cường thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đất đai, đa dạng sinh học, thủy sản và các quy định khác có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cộng đồng và người dân trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và những giá trị độc đáo của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau, Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ, phát huy danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

b) Giám sát công tác quản lý nhà nước về môi trường và các hoạt động đầu tư, bảo tồn tại Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

10. Các đơn vị quản lý vùng lõi: Vườn Quốc gia U Minh Hạ, Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau và Hạt Kiểm lâm rừng phòng hộ Biển Tây

a) Các đơn vị phải có chương trình, dự án, kế hoạch và triển khai các biện pháp để tổ chức thực hiện bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên lâm phần được giao quản lý.

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý, bảo vệ, xây dựng và sử dụng danh hiệu Khu dự trữ sinh quyển theo Quy chế này và các quy định khác của pháp luật.

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, khôi phục và bảo tồn nguyên vẹn các hệ sinh thái, bảo tồn tính đa dạng sinh học của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau; phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, ngăn chặn các hành vi xâm hại đến Khu dự trữ sinh quyển.

11. Ủy ban nhân dân các xã trong phạm vi Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau (gồm: xã U Minh, xã Đá Bạc, xã Khánh An, xã Khánh Lâm, xã Khánh Hưng, xã Sông Đốc, xã Trần Văn Thời, xã Cái Đoi Vàm, xã Phú Tân, xã Đất Mới và xã Đất Mũi):

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp vi phạm xâm hại tài nguyên và di sản văn hóa thuộc Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường, đa dạng sinh học, ... trong Khu dự trữ sinh quyển đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

c) Chỉ đạo các lực lượng, đơn vị trực thuộc, đoàn thể tại địa phương hỗ trợ tích cực cho các chương trình hoạt động của Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển, các đơn vị quản lý vùng lõi trên địa bàn quản lý.

d) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức bố trí di dời, sắp xếp, ổn định dân cư trên địa bàn theo quy hoạch; tuyên truyền các biện pháp giảm thiểu sự gia tăng dân số cả về cơ học và sinh học trong Khu dự trữ sinh quyển.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và các quy định tại Quy chế này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trong phạm vi Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau và các tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Quy chế này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.